

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 130/2017/HSST

Ngày: 05/7/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiếu**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

2. Bà **Nguyễn Thị Tĩnh**

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Huỳnh Công Thoại**- Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Ngọc Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang –
tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 125/2017/HSST
ngày 27 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

PHAN HUY T sinh năm 1984 tại Khánh Hoà; Nơi đăng ký NKTT: 33
đường H, Phường VP, Thành phố N, Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: 103 đường A1,
khu đô thị V, xã VN, Thành phố N, Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do;
trình độ văn hóa: 12/12; con ông Phan Huy V và bà Lê Thị Thu H ; có vợ và 01
con (sinh năm 2006); tiền án: không có, tiền sự không có. Bị cáo không bị tạm giữ,
tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1/ Nguyễn Thị Kim Th - Sinh năm 1974

Nơi ĐKNKTT: 5/14 đường MN, phường PT, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

2/ Nguyễn Văn C - Sinh năm 1973

Nơi ĐKNKTT: 5/14 đường MN, phường PT, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

3/ Nguyễn Thành H - Sinh năm 1994

Nơi ĐKNKTT: 5/14 đường MN, phường PT, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ngô Văn N – Sinh năm 1951

Địa chỉ: 77 đường LĐH, phường TL, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa .

2/ Trần QT - Sinh năm 1994

Địa chỉ: 30 đường CL, phường PT, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

3/ Phạm MT - Sinh năm 1987

Nơi ĐKNKTT: 01 đường NH, phường VT, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

4/ Nguyễn Thanh H – Sinh năm 1964

Nơi ĐKNKTT: Thôn P, xã VT, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

5/ Phan Huy N - Sinh năm: 1986

Nơi ĐKNKTT: 92 đường DT, phường VN, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã VT, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

6/ Võ Hoàng Q – Sinh năm: 1995

Nơi ĐKNKTT: Thôn N, xã NT, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: xã VT, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

7/ Mai Xuân P – Sinh năm: 1985

Nơi ĐKNKTT: 296 đường ĐK, phường VP, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

8/ Nguyễn Long Đ - Sinh năm: 1995

Nơi ĐKNKTT: đội 2 - thôn 2 - xã NT, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa.

Điều vắng mặt tại phiên tòa

Người bào chữa: Luật sư Phạm Minh H - Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa bào chữa cho bị cáo. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang truy tố hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ, ngày 19/01/2015, tại quán Karaoke S số 50 đường HB, P. TL, Thành phố N; nhóm Nguyễn Thị Kim Th, Nguyễn Thành H (con trai T), Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị Ngọc Đ, Nguyễn Vĩnh K (con trai C), Nguyễn Thị T (chị của Th), Phạm Quang H, Trần QT đến hát Karaoke tại P402 khu vực tầng 4. Nhóm Phan Huy N, Phan Huy Th, Mai Xuân P, Phạm MT, Nguyễn Long Đ, Võ Hoàng Q đến hát karaoke tại P.305 khu vực tầng 3. Vì trong lúc ra ngoài nghe điện thoại T quay vào nhầm phòng hát nên bị hai nhân viên nhắc nhở, xảy ra xô xát.

Ngô Hoàng H, quản lý của quán lên gặp hỏi nhờ K và QT “xuống tầng 3 xem có quen ai không nói dùm một tiếng, chúng nó đòi quây quán”. QT cùng H xuống hành lang tầng 3 thấy Võ Hồng Q, Phan Huy T, Nguyễn Long Đ (tên gọi khác Tr) đang ngồi trên ghế Salon, nghe T hỏi “Sao.. nhìn gì?”, QT trả lời “Không có gì” rồi bỏ lên phòng hát. K đi xuống sau, gặp QT hỏi “Chuyện gì vậy anh” thì bất ngờ T xông vào dùng tay, chân đánh K. K đánh lại, Đ và Q thấy, cùng xông vào đánh K. QT chạy lên phòng hát báo việc K bị đánh đồng thời lấy 02 vỏ chai bia xuống đánh lại. MT thấy Q, T, Đ đánh K liền đi đến thì bị QT dùng 02 vỏ chai cầm trên tay đánh vào đầu MT hai phát làm MT chảy máu, thì vỏ chai bị tuột khỏi tay. QT tiếp tục cùng K dùng tay, chân đánh lại nhóm T, Đ, Q. MT bị đánh thì bỏ chạy về phòng hát gọi N và lấy ly thủy tinh chạy ra.

Nghe có đánh nhau, chị Th, anh C từ phòng hát đi xuống hành lang tầng 3, thấy T đang bị K đánh nằm dưới sàn nhà, anh C đến can ngăn, nói chuyện với T. N nghe có đánh nhau, cầm ly thủy tinh uống bia cùng Mai Xuân P đi ra, thấy T đang nằm dưới sàn nhà, N dùng chân đạp anh C ngã. Chị Th xông vào can ngăn thì bị T đứng dậy dùng chai bia đánh nhiều cái vào đầu chị Th té ngã, Nguyễn Thành H xông vào can ngăn bị N, MT dùng ly thủy tinh đánh hai cái vào đầu H. N tiếp tục cầm phần vỡ còn lại của ly đâm vào hông Thanh H (*nhưng không để lại thương tích*). MT kéo áo H nhưng H vùng bỏ chạy được thì bị Mai Xuân P đang dùng Micro đuổi đánh K, đánh vào đầu H. Đ xông đến đánh, đạp H. Chị Th bị té ngã giữa dưới sàn nhà thì bị Q bê 01 chậu gạt tàn thuốc bằng sứ ném lên người. Khi chị Th gượng đứng dậy thì bị T tiếp tục dùng chai bia đánh nhiều cái vào đầu, P dùng Micro đánh vào đầu chị Th 01 phát. Chị Th bỏ chạy thì bị N kéo áo lại, T tiếp tục dùng Micro đánh vào đầu chị Th. Q tiếp tục cầm ly thủy tinh đập cửa kính, MT

dùng chân đạp tiếp làm bể ô kính cửa phòng 301 gần đó. MT tiếp tục vào phòng 302 lấy 02 vỏ chai bia đánh anh C. Sau khi cả nhóm đánh anh C, chị Th nằm tại ghế nệm, N đến kéo áo chị Th ra sàn nhà, T tiếp tục đến dùng vỏ chai bia đâm thẳng từ trên xuống vào mặt chị Th, T tiếp tục sử dụng Micro để đánh chị Th thì MT kéo T đi, T đã ném Micro vào đầu chị Th. Sau khi đánh nhau, nhóm N đưa MT đi cấp cứu tại bệnh viện, chị Th, Thành H, anh C đi cấp cứu tại bệnh viện.

Ngày 24/01/2015 Chị Nguyễn Thị Kim Th, Nguyễn Thành H, anh Nguyễn Văn C có đơn yêu cầu khởi tố vụ án

Ngày 15/6/2015 Phạm MT có đơn yêu cầu khởi tố. Đến ngày 28/12/2015 MT làm giấy bãi nại xin rút yêu cầu khởi tố hình sự đối với QT. Căn cứ khoản 2 Điều 105, 169 Bộ luật tố tụng hình sự Viện kiểm sát nhân dân Tp. Nha Trang đã quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với QT.

Làm việc tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Phan Huy T, Phan Huy N, Mai Xuân P, Nguyễn Long Đ, Võ Hoàng Q, Phạm MT, Trần QT đã khai nhận hành vi như trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 31/Th-T-PY, ngày 04/02/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế Khánh Hòa kết luận : **Nguyễn Thị Kim Th** bị 05 vết sẹo vùng mặt ảnh hưởng thẩm mỹ, tỷ lệ thương tật 20%; 05 vết sẹo vùng đầu và vùng môi, sẹo liền, tỷ lệ thương tật 05%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **24%**.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 45/Th-T-PY, ngày 11/02/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế Khánh Hòa kết luận: **Nguyễn Thành H** bị vùng đầu có 01 sẹo, vùng cánh tay phải có 01 sẹo, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **02%**;

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 93/Th-T-PY, ngày 06/05/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế Khánh Hòa kết luận: **Nguyễn Văn C** bị vùng đầu có 01 sẹo, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **02%**.

Hành vi cố ý gây thương tích của Phan Huy N, Mai Xuân P, Nguyễn Long Đ, Võ Hoàng Q, Phạm MT cho các người bị hại Nguyễn Thị Kim Th, Nguyễn Thành H, Nguyễn Văn C đã bị Tòa án nhân dân Tp. Nha Trang xét xử tại bản án số 270/2016/HSST, ngày 15/8/2016 (đã có hiệu lực pháp luật).

Tại bản cáo trạng số 53/KSĐT-XXSTHS ngày 07/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Phan Huy T về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Phan Huy T về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo: từ 2 đến 03 năm tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 4 đến 5 năm.

Lưu ý: Luật sư Phạm Minh H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân xung đột do mâu thuẫn ngoài ý muốn và nhất thời để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo,

không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội vì bản thân bị cáo cũng có thương tích và phải điều trị một thời gian dài.

Bị cáo Phan Huy T khai nhận hành vi phạm tội có diễn biến như nội dung cáo trạng đã truy tố và cho rằng bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy việc vắng mặt của họ chỉ trở ngại cho việc giải quyết vấn đề dân sự nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về hành vi của bị cáo theo cáo trạng truy tố thì thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người bị hại, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thương tích của chị Nguyễn Thị Kim Th, anh Nguyễn Thành H và anh Nguyễn Văn C. Đã đủ căn cứ để xác định: Khoảng 23 giờ, ngày 19/01/2015, tại quán Karaoke S số 50 HB - P. TL, thành phố N, do có mâu thuẫn trong khi hát karaoke Phan Huy T cùng với Phan Huy N, Mai Xuân P, Phạm MT, Nguyễn Long Đ, Võ Hoàng Q đã dùng tay, chân, vỏ chai bia, ly thủy tinh, Micro đánh gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Kim Th bị thương tích tỷ lệ 24%, Nguyễn Thành H bị thương tích tỷ lệ 02%, anh Nguyễn Văn C bị thương tích tỷ lệ 02%.

Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đối với bị cáo theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Về tình tiết phạm tội dẫn chiếu tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự thì hội đồng xét xử thấy như sau:

Do hiểu lầm dẫn đến mâu thuẫn xích mích trong khi hát karaoke, chỉ vì thiếu kiềm chế bị cáo cùng đồng bọn lại gây sự đánh nhau và gây thương tích cho ba người bị hại. Tuy vậy, các thương tích của Nguyễn Thành H và Nguyễn Văn C có tỉ lệ đều dưới tỉ lệ 11% nên không áp dụng tình tiết “Phạm tội đối với nhiều người” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 104 và tiêu mục c.2 trong mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Như vậy, hành vi của bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ nên thuộc trường hợp quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện tính côn đồ hung hãn, đã dùng hung khí là vỏ chai bia, ly thủy tinh để xâm phạm sức khỏe người khác và gây mất trật tự, trị an địa phương.

Về vai trò của bị cáo thì hội đồng xét xử thấy rằng: các bị cáo phạm tội có tính đồng phạm giản đơn, phạm tội mang tính bộc phát, không có dự mưu từ trước, do thiếu kiềm chế nên cùng tham gia hành hung nhóm người bị hại. Nhóm người bị hại cũng có hành vi gây thương tích cho nhóm bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần thấy

rằng, thương tích nặng nhất làm cơ sở cho việc định khung tăng nặng là khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự là của chị Nguyễn Thị Kim Th là do bị cáo gây ra.

Nhưng xét bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt. Tuy trong hồ sơ thể hiện bị cáo không có mặt theo lệnh triệu tập của cơ quan điều tra nên cơ quan điều tra đã phải truy nã bị cáo nhưng có tài liệu chứng cứ chứng minh bị cáo phải điều trị thương tích theo giấy chứng nhận thương tích ngày 02/7/2015 của Bệnh viện quân y X và hiện nay cũng đang phải điều trị di chứng đau đầu sau chấn thương. Hiện nay bị cáo đang có hoàn cảnh khó khăn, vợ bị cáo đang mang thai. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, b khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, nên áp dụng một mức hình phạt tù có thời hạn, không cần cách ly khỏi xã hội cũng có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên nếu có yêu cầu về dân sự sẽ được xem xét, giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn khởi kiện

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Phan Huy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng:

- Khoản 2 điều 104 (dẫn chiếu đến điểm a và i khoản 1 Điều 104); điểm p, b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 và Điều 60 của Bộ luật hình sự;

- Khoản 2 Điều 191, Điều 196 và Điều 199 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Xử phạt: Bị cáo Phan Huy T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án, ngày 05/7/2017. Giao bị cáo cho UBND phường VP – Thành phố N – tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Phan Huy T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự

4. Về trách nhiệm dân sự: người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên nếu có yêu cầu về dân sự sẽ được xem xét, giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có đơn khởi kiện

5. Án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc khi bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang
- Bị cáo, đương sự
- Công an TP. Nha Trang
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký, đóng dấu

Nguyễn Thị Thu Hiếu